|  |  |
| --- | --- |
| NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**VỤ PHÁP CHẾ** | BỘ TƯ PHÁP **VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT** |
|  |  |

**ĐỀ CƯƠNG GIỚI THIỆU LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

 **MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VŨ KHÍ,**

 **VẬT LIỆU NỔ VÀ CÔNG CỤ HỖ TRỢ**

Ngày 25/11/2019, tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 50/2019/QH14 (gọi tắt là Luật sửa đổi, bổ sung). Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 10/01/2020.

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Tại Kỳ họp thứ 3 Quốc hội Khóa XIV đã thông qua Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018. Việc ban hành Luật là bước tiến quan trọng trong công tác lập pháp, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân và các lực lượng khác, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời để thực hiện cam kết của Việt Nam theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về kiểm soát vũ khí, chống buôn bán bất hợp pháp vũ khí. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã phát sinh vướng mắc trong việc xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, cụ thể như sau:

Theo quy định của Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2011, khái niệm *“vũ khí quân dụng”* bao gồm cả vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Do đó, hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự về *“Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự”* theo Điều 230 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ đã tách quy định vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng ra khỏi khái niệm vũ khí quân dụng.

Như vậy, đang có khoảng trống pháp luật trong việc xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép, chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng nên không thể khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với các hành vi trên từ ngày 01/7/2018; nếu đã khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử thì phải đình chỉ; nếu đã bị kết án đang chấp hành hình phạt hoặc đang được tạm đình chỉ chấp hành hình phạt thì phải miễn chấp hành hình phạt còn lại hoặc đang được hoãn chấp hành hình phạt thì miễn chấp hành toàn bộ hình phạt.

Thực tiễn, công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm từ trước đến nay cho thấy, đây là loại tội phạm nghiêm trọng, đa phần người có hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép, chiếm đoạt các loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng có nhân thân xấu; các loại vũ khí đối tượng sử dụng (súng ổ xoay, súng bút, súng tự chế bắn đạn hoa cải…) có tính sát thương cao, có khả năng gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của con người. Nếu các hành vi vi phạm này không bị khởi tố, điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc phải trả tự do, miễn chấp hành hình phạt tù cho những người đã bị kết án về các hành vi phạm tội nêu trên sẽ làm gia tăng tình hình tội phạm sử dụng vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội; không đảm bảo tính răn đe nghiêm minh của pháp luật. Bên cạnh đó, không loại trừ các đối tượng phản động sẽ lợi dụng kẽ hở của pháp luật tiến hành chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép, chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng để hoạt động lật đổ chính quyền, khủng bố, gây bạo loạn vũ trang làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự của đất nước.

Vì vậy, nhằm kịp thời khắc phục những khó khăn, vướng mắc trên, không để khoảng trống pháp luật trong việc xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép, chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trong giai đoạn hiện nay thì việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ để phù hợp, thống nhất với quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là cần thiết và cấp bách.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**1. Mục đích**

Bảo đảm sự phù hợp giữa Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ với Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép, chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng.

**2.** **Quan điểm xây dựng Luật**

2.1. Tiếp tục thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về tăng cường công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2.2. Khắc phục vướng mắc, bất cập trong việc thi hành; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật trong xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép, chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng.

**III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**1. Về phạm vi sửa đổi, bổ sung**

Luật đã sửa đổi, bổ sung 02 điều trên tổng số 76 điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, cụ thể là: sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 6 Điều 3 (về giải thích từ ngữ), khoản 2 Điều 73 (về trách nhiệm quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ).

**2. Những nội dung sửa đổi, bổ sung cơ bản**

Luật tập trung vào việc sửa đổi, bổ sung các nội dung sau đây:

 ***2.1. Về những quy định chung***

- Sửa đổi, bổ sung khái niệm về “Vũ khí quân dụng”. Điểm a Khoản 1 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung đã sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 theo hướng bổ sung điểm b như sau*: Vũ khí được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như vũ khí quy định tại điểm a khoản này, không được trang bị cho lực lượng vũ trang**nhân dân và các lực lượng khác quy định tại Điều 18 Luật này để thi hành công vụ.*

So với quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì ngoài các loại vũ khí được chế tạo, sản xuất bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, được trang bị cho lực lượng vũ trangnhân dân và các lực lượng khác theo quy định để thi hành công vụ, Luật sửa đổi, bổ sung đã bổ sung khái niệm vũ khí quân dụng các loại vũ khí không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, không được trang bị cho lực lượng vũ trangnhân dân và các lực lượng khác. Việc bổ sung các loại vũ khí này vào khái niệm vũ khí quân dụng nhằm bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, khắc phục khoảng trống pháp luật trong việc xử lý hình sự đối với hành vi chế tạo, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép, chiếm đoạt vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng.

- Sửa đổi, bổ sung khái niệm “Vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng”, theo đó tại điểm b khoản 1 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung đã sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 3 theo hướng bỏ quy định vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và sửa đổi khái niệm là: Vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn, vũ khí thô sơ và vũ khí thể thao.

Việc sửa đổi để bảo đảm thống nhất với khái niệm vũ khí quân dụng đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung (trong đó quy định vũ khí quân dụng bao gồm: Vũ khí quân dụng và vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng; không bao gồm vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn, vũ khí thô sơ và vũ khí thể thao).

***2.2.******Về trách nhiệm quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ***

Khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung đã sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 73 theo hướng quy định Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chỉ ban hành danh mục vũ khí quân dụng được chế tạo, sản xuất bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp. Việc sửa đổi này xuất phát từ khái niệm “vũ khí quân dụng” được sửa đổi, bổ sung, bao gồm:

(1) Vũ khí được chế tạo, sản xuất bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, được trang bị cho lực lượng vũ trangnhân dân và các lực lượng khác theo quy định;

(2) Vũ khí được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như vũ khí được chế tạo, sản xuất bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp; không được trang bị cho lực lượng vũ trangnhân dân và các lực lượng khác. Xuất phát từ quy định này, nếu không sửa đổi khoản 2 Điều 73 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 sẽ dẫn đến việc Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phải ban hành cả danh mục vũ khí được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp. Trên thực tế, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao thì Bộ Quốc phòng chỉ ban hành danh mục vũ khí quân dụng được chế tạo, sản xuất bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp./.